

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**THỰC HIỆN CÔNG TÁC THAM VẤN TÂM LÝ HỌC ĐƯỜNG
NHẪM GIÁO DỤC HỌC SINH CÁ BIỆT Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG**

Lĩnh vực/Môn : **Quản lý**
Cấp học : **THPT**
Tên Tác giả : **Nguyễn Thị Nhâm Huyền**
Đơn vị công tác : **Trường THPT Phan Đình Phùng**
Chức vụ : **Hiệu trưởng**

NĂM HỌC 2019 - 2020

MỤC LỤC

A. ĐẶT VẤN ĐỀ.....	1
I. Lí do chọn đề tài	1
II. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	2
B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	3
I. Cơ sở lí luận.....	3
1. Tư vấn là gì?.....	3
2. Vai trò của tư vấn học đường (TVHĐ), nhân viên xã hội (NVXH) và tư vấn viên (TVV):	4
3. Một số đặc điểm cơ bản về sinh lý, tâm lý của học sinh THPT	5
4. Thực trạng và giải pháp.....	7
II. Cơ sở thực tiễn.....	8
1. Quy trình nghiên cứu:	8
2. Đo lường và thu thập dữ liệu:	11
3. Phân tích dữ liệu thu được và bàn luận về kết quả	12
C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.....	13
I. Kết luận.....	13
II. Khuyến nghị.	14

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

GV	Giáo viên
HS THPT	Học sinh trung học phổ thông
PHHS	Phụ huynh học sinh
TVTL	Tham vấn tâm lý
TVHĐ	Tham vấn học đường
TV	Tham vấn
NVXH	Nhân viên xã hội
TVV	Tư vấn viên
THPT	Trung học phổ thông
TP. HCM	Thành phố Hồ Chí Minh

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Lí do chọn đề tài

Trong những năm qua, nền kinh tế của Việt Nam đã có bước đột phá lớn. GDP hàng năm liên tục tăng nhanh tạo ra sự chuyển biến nhanh chóng về tất cả mọi mặt trong đời sống của con người Việt Nam. Bên cạnh những mặt tích cực mà nền kinh tế mới đem lại thì chúng ta cũng phải nhìn nhận thêm một số mặt hạn chế còn tồn tại và có xu hướng ngày càng gia tăng. Đó là sự tác động của kinh tế đến đời sống tình cảm, tâm lý của con người đặc biệt là giới trẻ mà trong đó điển hình là trẻ vị thành niên – học sinh trung học phổ thông (HS THPT).

Chúng ta đều biết rằng các em HS THPT là lứa tuổi có chuyển tiếp từ trẻ con sang người lớn cho nên các em có sự thay đổi rất lớn về sinh lý, nhận thức và cảm xúc. Trong cuộc sống từ sinh hoạt gia đình đến việc học ở trường và hoạt động ngoài xã hội các em luôn phải đối mặt với nhiều vấn đề khúc mắc, tình huống bất ngờ như: áp lực học tập, bố mẹ phàn nàn, hay bị thầy cô bạn bè xa lánh, lúng túng về tâm sinh lý, tình yêu tuổi học trò..., các em đứng trước ngã ba đường chọn lối rẽ vào đời mà không biết cách nhìn nhận và giải quyết như thế nào cho hợp lý. Nhưng hầu hết ở các trường phổ thông đều chưa quan tâm, hoặc có chăng cũng chỉ là những con số ít ỏi chưa đáp ứng đủ nhu cầu của đông đảo HS THPT trên địa bàn TP Hà Nội.

Do đó, các nhà tâm lý học đều cho đây là một trong những giai đoạn khủng hoảng và khó khăn trong cuộc đời của mỗi người. Với các bậc phụ huynh cũng cảm thấy bế tắc trong việc giáo dục con cái ở độ tuổi này. Chính vì vậy cần có lĩnh vực tư vấn tâm lý học đường can thiệp và hỗ trợ.

Chức năng chủ yếu của người giáo viên là dạy học và giáo dục học sinh. Tuy nhiên, trong hoạt động học tập và tu dưỡng của mình, học sinh thường gặp những khó khăn mang tính chủ quan và khó khăn từ phía khách quan. Nhiều khó khăn của các em không thể tự mình vượt qua được, khi đó cần sự trợ giúp của giáo viên.

Sáng kiến kinh nghiệm này đề cập tới những vấn đề chung của sự hỗ trợ tâm lý trong trường học, như bản chất, vai trò của hỗ trợ tâm lý trong nhà trường và các chủ thể tham gia hoạt động hỗ trợ tâm lý trong nhà trường.

Cùng với đó đề cập tới những khó khăn tâm lý của học sinh và hoạt động hỗ trợ tâm lý cho các em. Những vấn đề đặt ra trong sáng kiến kinh nghiệm này là những khó khăn tâm lý của học sinh ở lứa tuổi trung học phổ thông thường gặp trong học tập, trong các hoạt động khác trong giao tiếp, ứng xử.... Một nội dung quan trọng trong phần đã đề cập tới những nội dung của sự hỗ trợ tâm lý cho học sinh gặp khó khăn.

Trong quá trình phát triển thể chất và tâm lý thanh thiếu niên không chỉ có những trải nghiệm thú vị mà nhiều em phải đương đầu với những biến động, thách thức khó khăn qua từng giai đoạn phát triển nhất định. Mỗi giai đoạn các em những đặc điểm đặc trưng trong tâm lý, trí tuệ đồng thời cũng có những chuyển biến nhất định về mặt thể chất. Sự phát triển đồng thời về thể chất và tâm lý trong mỗi em. Điều này tạo nên tính hài hòa trong sự phát triển nhưng đồng thời chúng cũng tương tác với nhau trong những bối cảnh sống khác nhau, tạo ra một số thách thức nhất định mà các em phải đối diện và vượt qua. Như vậy từ những thực tế trong cuộc sống hằng ngày mà các em học sinh gặp phải. Có thể khẳng định sự cần thiết phải **“thực hiện công tác tham vấn tư vấn tâm lý học đường nhằm giáo dục học sinh cá biệt ở trường trung học phổ thông”**. Đó là lý do tôi chọn đề tài nghiên cứu này.

II. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

1. Thời gian nghiên cứu:

Từ học kỳ II năm học 2016 - 2017 đến học kỳ I năm học 2017 - 2018.

2. Đối tượng nghiên cứu:

Tôi lựa chọn kết quả giáo dục đạo đức cho học sinh trường trung học phổ thông Phan Đình Phùng học kỳ II năm học: 2016 -2017.

Và kết quả giáo dục đạo đức học kỳ I năm học: 2017 -2018 vì đây là hai năm học có số lớp và số học sinh, kết quả học tập tương đồng nhau rất thuận lợi cho quá trình nghiên cứu.

Giáo viên:

45 giáo viên chủ nhiệm trực tiếp chủ nhiệm 45 lớp, những giáo viên này đã được tập huấn công tác tư vấn tâm lý giáo dục cho học sinh trung học phổ thông. Tất cả đều nhiệt tình, hết lòng vì học sinh thân yêu.

Cô giáo Nguyễn Thị Nhâm Huyền - Hiệu trưởng, trực tiếp chỉ đạo giám sát việc tổ chức thực hiện công tác tham vấn tư vấn tâm lý học đường.

Cô giáo Đỗ Thị Bảy - Phó hiệu trưởng, trực tiếp chỉ đạo và giám sát việc tổ chức thực hiện công tác tham vấn tư vấn tâm lý học đường.

Học sinh toàn trường ở học kỳ II năm học: 2016 - 2017 và học kỳ I năm học: 2017 - 2018 được chọn tương đồng số lớp và số học sinh năng lực học tập, đạo đức, giới tính, tương đương với nhau. Cụ thể như sau:

Bảng 1: Số lượng, giới tính và dân tộc của học sinh học kỳ II năm học 2016 - 2017 và học kỳ I năm học 2017 - 2018 trường THPT Phan Đình Phùng

Năm học	Số học sinh các nhóm			Dân tộc
	Tổng số	Nam	Nữ	
2016 - 2017	1912	744	1168	Kinh
2017 - 2018	1937	764	1173	Kinh

Thiết kế nghiên cứu:

Chọn học sinh nguyên vẹn ở học kỳ I năm học: 2017 - 2018 là nhóm thực nghiệm. Học kỳ II năm học: 2016 - 2017 là nhóm đối chứng. Thiết kế của tôi sử dụng nghiên cứu là thiết kế cơ sở AB. Tôi và tổ tư vấn phát hiện, thống kê ghi nhận những biểu hiện khác thường của học sinh, những biểu hiện này được lặp đi lặp lại trên cùng đối tượng như:

Bỏ học, trốn tiết, thường đi học trễ, không đồng phục, không đeo phù hiệu, đầu tóc, tác phong, mất trật tự trong giờ học, không chú ý lắng nghe thầy cô giảng bài, nói tục, đánh nhau, hút thuốc lá. Trốn giờ sinh hoạt chủ nhiệm, sinh hoạt đầu tuần... Sau đó lấy kết quả cuối học kỳ II năm học: 2016 – 2017, đây chính là giai đoạn lấy dữ liệu làm cơ sở để đối chứng. Ở giai đoạn này tôi chưa thực hiện công tác tư vấn tâm lý học đường. Đến đầu học kỳ I năm học: 2017 – 2018, chúng tôi thực hiện biện pháp tác động bằng việc chỉ đạo thực hiện công tác tư vấn tâm lý học đường với tất cả học sinh đặc biệt là những học sinh có biểu hiện là học sinh cá biệt trong trường. Đồng thời cũng tiến hành quan sát, thống kê sự thay đổi tích cực về mặt tâm lý của học sinh.

3. Phạm vi nghiên cứu:

Địa bàn trường THPT, phạm vi trường THPT Phan Đình Phùng, Hà Nội.

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

I. Cơ sở lý luận

1. Tư vấn là gì?

Từ khoa học đến thực tiễn có rất nhiều định nghĩa khác nhau về tư vấn. Nhưng sau đây tôi chỉ xin nêu ra một số định nghĩa cơ bản của một số tác giả của Việt Nam và nước ngoài.

Theo từ điển Tiếng Việt: *“Tư vấn là phát biểu ý kiến về những vấn đề được đòi hỏi đến nhưng không có quyền quyết định (hoạt động tư vấn, cơ quan tư vấn...)”*.

Theo định nghĩa của các chuyên gia tư vấn thì tư vấn là lắng nghe, phát biểu ý kiến về những vấn đề hỏi đến nhưng không có quyền quyết định, dựa vào những hoạt động tâm lý để vạch ra những giải pháp giúp khách hàng tự quyết định.

Còn trong cuốn Dictionary of Psychology của tác giả Adrew M.Colman xuất bản năm 2001 có định nghĩa về “Tư vấn” như sau: *“Tư vấn là việc áp dụng các lý thuyết tâm lý và các kỹ năng giao tiếp để giải quyết các vấn đề, các nỗi lo lắng hay các nguyện vọng cá nhân của khách hàng. Một hình thức tư vấn đều bao gồm việc cho lời khuyên, bản chất cơ bản nhất là tạo ra sự dễ chịu mà không cần đưa ra các hướng dẫn mang tính áp đặt. Các nhà tư vấn làm việc với các cá nhân, các cặp vợ chồng và các gia đình trong các môi trường khác nhau: văn phòng tư vấn,*

phòng khám bệnh đa khoa, các tổ chức giáo dục, các tổ chức thương mại và nhà riêng.”

Như vậy từ một số định nghĩa trên, chúng ta có thể hiểu ở một góc độ nào đó thì tư vấn là việc làm mà trong đó nhà tư vấn tìm hiểu các vấn đề khúc mắc, những khó khăn mà khách hàng đang gặp phải để từ đó nhận định, đánh giá, phân tích và đưa ra những lời khuyên bổ ích nhất giúp thân chủ giải quyết tốt khó khăn của mình.

Trong khi đó, tư vấn học đường là “tư vấn cho học sinh và nơi tư vấn là một nơi nào đó ở ngay trong trường các em học chứ không thể ở ngoài trường học” – Theo N.S.U.T Lê Minh Nga, “*Nhu cầu tư vấn học đường ở các trường THPT ở TP. HCM hiện nay.*”

2. Vai trò của tư vấn học đường (TVHD), nhân viên xã hội (NVXH) và tư vấn viên (TVV):

2.1 Vai trò của TVHD:

Tư vấn học đường: là hoạt động tương tác giữa nhà tư vấn và thân chủ (có cả gia đình thân chủ) nhằm hỗ trợ, giúp đỡ thân chủ giải quyết những khó khăn trong nhận thức, cảm xúc và hành vi. Qua đó, phát triển nhân cách, định hướng nghề nghiệp, cách sống lành mạnh và những vấn đề khác thuộc các rối loạn cảm xúc và nhân cách.

"Phòng TV là chỗ dựa của học sinh", là ý kiến của nhiều trường. Đến nay có trên 5.000 HS tìm đến phòng tư vấn và trên 6.000 lượt HS được TVTL (*Theo Phunhuan.net*). Khi các em tìm đến phòng TVTLHD và được thầy cô tư vấn thì chính các em trở thành những người chủ động trò chuyện chia sẻ chuyện của mình với giáo viên. Như vậy các em không còn tránh né thầy cô như có thể xảy ra, chắc cũng không còn sự sợ hãi khi được gọi đến. "HS tự nguyện tìm đến TVV".

Hàng năm công tác hướng nghiệp diễn ra rất sôi nổi ở các trường THPT trên địa bàn TP Hà Nội, các em HS bao giờ cũng có những thắc mắc, lo lắng mong muốn được giải đáp. Vì vậy TVHD không những có vai trò quan trọng trong việc định hướng nghề nghiệp cho HS mà còn là nơi tạo điều kiện cho HS rèn luyện và phát triển nhân cách của bản thân trong suốt quá trình học tập tại trường.

Theo Thạc sĩ cộng đồng Nguyễn Thị Oanh, các em còn nhỏ nên đôi khi thói phòng vấn đề lên, coi những vướng mắc của mình là cực kỳ to lớn nên cảm thấy bất lực. Khi gia đình không có điều kiện gần gũi tìm hiểu và giúp đỡ, các em sẽ cảm thấy chới với, không có chỗ dựa. Khi phòng tư vấn học đường phát huy được vai trò của mình là chỗ dựa tinh thần cho các em thì chắc chắn sẽ giúp các em tìm lại được ý nghĩa trong cuộc sống, tránh được những lầm lạc không đáng có.

2.2. Vai trò của nhân viên xã hội và tư vấn viên:

Vì nhu cầu TVHĐ ngày càng tăng cao trong các trường trên cả nước Bộ GD-ĐT đã có quyết định đưa vị trí chuyên viên tư vấn học đường vào biên chế chính thức. "TVV là điểm nối kết học sinh, thầy cô, phụ huynh và cộng đồng". Các trường đều nhìn nhận như vậy. Đây là một sự xích lại gần nhau tự nhiên, không cần ban bộ để giải quyết vấn đề chung. Một kết quả rõ nét là nạn lưu ban bỏ học, các tệ nạn xã hội đã giảm nhiều. Phòng TVTL còn kết hợp với Đoàn thanh niên thực hiện các hoạt động ngoại khóa về giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản.

Một cô giáo vừa là giáo viên vừa là nhân viên tư vấn của trường THPT nơi tôi công tác dường như đã là một người “bạn lớn” của các học sinh trong trường suốt mấy năm gần đây. Cô luôn gần gũi, quan tâm đến các em học sinh và chủ động đến với các em khi cô nhận thấy các em có nhu cầu được sẻ chia những vướng mắc. Cô tâm sự “khi thấy các em vào phòng tư vấn òa khóc, ra khỏi phòng lại mỉm cười là cô thấy vui lắm.” Với các em HS, TVV không những là những người có chuyên môn, kinh nghiệm mà còn là những người bạn luôn bên cạnh HS khi các em có nhu cầu sẻ chia.

3. Một số đặc điểm cơ bản về sinh lý, tâm lý của học sinh THPT

Lứa tuổi THPT còn gọi là đầu tuổi thanh niên. Trên thực tế không phải em nào ở lứa tuổi này cũng được đi học nhưng người ta thường gọi chung lứa tuổi này là tuổi THPT bởi vì đây là lứa tuổi trùng với tuổi học sinh THPT trên toàn thế giới.

3.1. Sự phát triển thể chất

Tuổi THPT là thời kỳ phát triển khá ổn định chấm dứt sự phát triển dữ dội về thể chất. Nhịp độ tăng trưởng về chiều cao đã chậm lại, sức mạnh cơ bắp tăng nhanh và hệ thần kinh vẫn tiếp tục phát triển. Đa số các em đã qua thời kỳ phát dục. Nhìn chung, đây là lứa tuổi cơ thể phát triển cân đối, khỏe và đẹp.

3.2. Một số đặc điểm tâm lý chủ yếu của lứa tuổi đầu thanh niên

3.2.1. *Sự phát triển của tự ý thức.* Trong đó chủ yếu bao gồm:

- Tự ý thức về hình ảnh thân thể.
- Khả năng tự đánh giá bản thân

+ Ở lứa tuổi đầu thanh niên khi đánh giá bản thân mình thường chủ yếu dựa vào nhận thức của mình. Tuy nhiên do khả năng nhận thức về bản thân chưa thực sự khái quát và sâu sắc nên nhiều thanh niên chưa đánh giá đúng khách quan về bản thân mình.

+ Sự phản tỉnh về các phẩm chất tâm lý của mình là một trong những đặc điểm điển hình của tuổi đầu thanh niên. Sự phản tỉnh ở đây là sự quay vào bên trong bản thân của ý thức, làm cho các phẩm chất tâm lý cá nhân phản ánh rõ nét hơn. Sự phản tỉnh của thanh niên giúp các em không chỉ ý thức được rõ cái tôi

của bản thân mà còn ý thức rõ hơn về địa vị xã hội của mình trong gia đình, nhà trường, xã hội.

+ Mặc dù ở tuổi này sự tự đánh giá chưa thực sự khái quát và sâu sắc nhưng nó lại có chiều sâu và khái quát hơn nhiều so với tuổi thiếu niên ở tuổi đầu thanh niên đã biết đánh giá khái quát về thể chất và tâm lý nhân cách của mình dựa trên cơ sở phân tích và khái quát hóa các đặc trưng riêng. Sự tự đánh giá của học sinh ở lứa tuổi đầu thanh niên được thực hiện theo hai cách. Cách thứ nhất: So sánh mức độ kỳ vọng mong muốn của mình về kết quả đạt được. Cách thứ hai: tự đánh giá phẩm chất tâm lý của mình là so sánh đối chiếu ý kiến đánh giá của người xung quanh về bản thân.

- Tính tự trọng của thanh niên mới lớn được thể hiện ở lý tưởng sống và tích cực xã hội của học sinh ở lứa tuổi đầu thanh niên. Sự hình thành lý tưởng sống và kế hoạch đường đời học sinh ở lứa tuổi đầu thanh niên và sự tích cực xã hội của học sinh tuổi đầu thanh niên.

3.2.2. Lĩnh vực tình cảm tuổi đầu thanh niên

Đặc điểm chung: Sự phát triển tình cảm của các em đã đạt tới mức trưởng thành, dần đi tới ổn định trong các lĩnh vực tình cảm, đạo đức, trí tuệ, thẩm mỹ. Tình bạn, tình yêu của lứa tuổi này đã có sự gắn kết hài hòa giữa nhận thức, xúc cảm, hành động ý chí và đã thực sự trở thành động lực mãnh liệt thúc đẩy thanh niên hành động. Hay nói cách khác tình cảm ở tuổi đầu thanh niên phát triển và đã trở thành cách phẩm chất các thuộc tính tâm lý ổn định bền vững trong cấu trúc nhân cách lứa tuổi này.

- Tình bạn tuổi đầu thanh niên: Tiêu chí kết bạn là sự tâm tình thân mật tình cảm ấm áp và cùng chí hướng phấn đấu vì giá trị nào đó. Do tự ý thức phát triển mạnh học sinh ở tuổi thanh niên có nhu cầu tìm kiếm cái tôi khác ở bên ngoài tôi, nhu cầu này lần đầu tiên xuất hiện trong cuộc đời cá nhân và là cơ sở để tuổi thanh niên thường dốc bầu tâm sự với bạn, được chia sẻ những rung cảm của mình. Tính chất và mức độ tâm tình của tuổi đầu thanh niên có sự khác nhau về giới. Nhìn chung nhu cầu tình bạn thân mật ở nữ thanh niên sớm xuất hiện so với nam thanh niên

- Tình yêu tuổi đầu thanh niên: Có thể nhận biết tình yêu nam nữ tuổi thanh niên qua một số dấu hiệu: hay để ý quan tâm lẫn nhau, mong muốn được giúp đỡ người mình yêu, cần đến người mình yêu, mong muốn được ở bên cạnh người mình yêu, và được người mình yêu chăm sóc, chiều chuộng, tin tưởng vào người yêu; trao đổi tâm sự với nhau khoan dung độ lượng với người yêu ngay cả với sai lầm và khuyết điểm của người yêu. Về mặt sinh học tuổi đầu thanh niên đã chín muồi các yếu tố để các em có thể sinh con, nhưng về tâm lý và xã hội các em chưa

thực sự trưởng thành. Bởi vậy ở tuổi này, chưa hội tụ đầy đủ điều kiện cho một tình yêu thật sự. Vì vậy nhiều mối tình trong giai đoạn này thường bị tan vỡ ảnh hưởng không tốt đến tâm lý của các em.

Nhìn chung tình yêu ở lứa tuổi đầu thanh niên về cơ bản là tình cảm lãng mạn. Vì vậy người trưởng thành và xã hội không nên can thiệp thô bạo vào thế giới tình cảm của các em, càng không được giễu cợt, của trách, cảm đoán học sinh tuổi đầu thanh niên khi các em xuất hiện tình yêu. Mà nên trao đổi tham vấn và trợ giúp các em khi gặp khó khăn đặc biệt đối với học sinh ở tuổi đầu thanh niên. Mặt khác cũng cần khắc phục hạn chế các hiện tượng thiếu lành mạnh của một số thanh niên trong quan hệ nam nữ. Nhất là điều kiện phương tiện thông tin phát triển mạnh và xu hướng thực dụng ngày càng phổ biến trong xã hội hiện đại

4. Thực trạng và giải pháp

4.1. Thực trạng

Học sinh trung học phổ thông nói chung và học sinh trường THPT Phan Đình Phùng nói riêng là lứa tuổi đang trong giai đoạn hoàn thiện nhân cách. Vì vậy, trước nhiều vấn đề được đặt ra trong đời sống học tập, tu dưỡng, khi phải lựa chọn một giải pháp các em thường gặp nhiều khó khăn, nhất là trong điều kiện xã hội hiện tại. Trong các nghiên cứu gần đây đã cho thấy thực tế học sinh Trung học phổ thông thiếu cả tri thức và kỹ năng đối diện với những thách thức vượt qua khỏi phạm vi hiểu biết của các em. Khi học sinh không thể giải quyết hoặc giải quyết không triệt để các khó khăn tâm lý gặp phải sẽ dẫn tới những tác động có tính tiêu cực lên quá trình phát triển nhân cách của trẻ. Trường trung học phổ thông Phan Đình Phùng là trường nằm trong ở trung tâm thành phố Hà Nội. Vì vậy số giáo viên đều được học tập đầy đủ các chuyên đề về công tác chủ nhiệm như giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường nhưng việc áp dụng còn mang tính chiếu lệ, không thường xuyên, không sâu sát. Phần đông giáo viên áp dụng những chuyên đề đã học một cách chưa triệt để trong việc xử lý các tình huống học sinh vi phạm nội quy nhà trường đặc biệt là học sinh cá biệt, tất cả chỉ dừng lại theo hình thức đối phó sử dụng mệnh lệnh để răn đe, dọa dẫm học sinh. Chưa sử dụng biện pháp giáo dục hiệu quả, chưa chủ động giải quyết vấn đề phát sinh trong nhà trường.

Nguyên nhân: Qua những giờ dự các tiết sinh hoạt chủ nhiệm, tôi nhận thấy một số học sinh chưa ý thức thực hiện nội quy nhà trường như thường xuyên không thuộc bài, nói chuyện quây phá trong lớp, đánh nhau, nói năng thô tục và những hành vi này được lặp đi lặp lại suốt cả năm học.

Thực tế giáo viên chỉ giải quyết xử phạt phê bình các vi phạm của học sinh bằng hình thức một chiều như phê bình, kiểm điểm. Các em học sinh chỉ lặng im

chấp nhận. Những rồi tuần tiếp theo cũng những lỗi lầm đó những đối tượng đó tiếp tục vi phạm. Nguyên nhân là giáo viên chủ nhiệm chưa hiểu rõ về đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh trung học phổ thông. Chưa tìm hiểu nguyên nhân vì sao các em vi phạm. Cũng chưa lắng nghe tâm tư nguyện vọng hoặc những khó khăn chủ quan, khách quan, dẫn đến trường hợp các em thường xuyên vi phạm nội quy. Từ đó các em cứ ngỡ mình là tội nhân của giờ sinh hoạt chủ nhiệm. Để tránh sự quở phạt của giáo viên, các em chỉ còn cách bỏ giờ sinh hoạt hoặc nghỉ học ngày đó. Thời gian trôi qua mặc cảm càng nhiều khoảng cách tình thầy trò ngày càng xa dần, không được ai an ủi giúp đỡ động viên các em trở thành học sinh cá biệt.

Vì vậy để thay đổi hiện trạng trên tôi thực hiện đề tài nghiên cứu này nhằm giúp giáo viên trong nhà trường đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm phương pháp phù hợp trong việc giáo dục học sinh đặc biệt là các em học sinh được coi là cá biệt, định hướng cho các em suy nghĩ và hành động đúng đắn phấn đấu rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội.

4.2. Giải pháp

Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường hỗ trợ học sinh giải quyết những khó khăn trong học tập, các mối quan hệ gia đình và xã hội.

Tư vấn cho học sinh cách học có hiệu quả, cách quản lý thời gian và giải quyết những khó khăn mà chính bản thân em không giải quyết được.

Hỗ trợ phụ huynh học sinh cách chăm sóc con cái, quản lý việc học của các em.

Hỗ trợ giáo viên bộ môn và chủ nhiệm phát hiện và tư vấn kịp thời những khó khăn, nhu cầu của học sinh.

Hỗ trợ nhà trường hoạch định kế hoạch giáo dục, hoàn thành mục tiêu giáo dục.

Phối hợp với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường giáo dục và phát hiện học sinh có biểu hiện là học sinh cá biệt, phát hiện những học sinh có nguy cơ phạm pháp, hay bệnh tâm lý.

II. Cơ sở thực tiễn.

1. Quy trình nghiên cứu:

*** Chuẩn bị**

Lấy số liệu học sinh học kỳ II năm học: 2016 - 2017, là nhóm đối chứng giáo dục đạo đức học sinh trong giai đoạn này theo phương pháp giáo dục thông thường không sử dụng hình thức tư vấn tâm lý. Học sinh học kỳ I năm học 2017-2018 là nhóm thực nghiệm.

Nhà trường tổ chức thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường với một phòng tham vấn tâm lý học đường với đầy đủ phương tiện và cơ sở vật chất đủ yêu cầu.

02 giáo viên được bồi dưỡng công tác tham vấn tư vấn tâm lý học đường, có năng lực tư vấn, hoạt bát, năng động, cách ứng xử nhẹ nhàng, được sự tin nhiệm của hội đồng sư phạm, học sinh và phụ huynh học sinh.

45 giáo viên chủ nhiệm còn lại là cộng tác viên có nhiệm vụ thu thập thông tin hằng ngày và hằng tuần báo cáo, thông qua phiên họp giáo viên chủ nhiệm của trường.

Trường phân công một giáo viên báo cáo lại nội dung tập huấn công tác tham vấn tư vấn tâm lý học đường học đường cho tất cả đồng sư phạm.

Thông báo cho học sinh trong trường biết phòng tham vấn tâm lý học đường:

Mục đích của việc tư vấn tâm lý học đường là giúp học sinh bày tỏ suy nghĩ, trao đổi tâm tư tình cảm, giải tỏa những thắc mắc trong cuộc sống, trong học tập, trong quan hệ bạn bè, thầy trò hoặc những vấn đề tâm lý, giới tính, nhận thức... Việc tư vấn tâm lý giúp cho bản thân các em có khả năng ứng phó tích cực trước những khó khăn thử thách trong cuộc sống, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bạn bè và xã hội. Sống tích cực, chủ động, an toàn hài hòa và lành mạnh.

Nguyên tắc tuyệt đối bảo mật thông tin, những vấn đề có tính nhạy cảm của học sinh hoặc gia đình từ đó tạo niềm tin cho học sinh đến tư vấn. Đối tượng là tất cả học sinh trong trường đặc biệt là những em gặp khó khăn trong học tập, gia đình, đời tư (riêng tư) và phụ huynh học sinh.

Nội dung tư vấn tâm lý học đường này chuyển tải đến các em thông qua giờ sinh hoạt đầu tuần của trường, thông qua bảng thông báo của trường, giờ sinh hoạt chủ nhiệm, trên website của trường...

**** Tiến hành tư vấn thực nghiệm:***

Tư vấn trực tiếp, tư vấn qua hộp thư của trường. Tư vấn qua Email và tư vấn trực tiếp tại địa điểm phòng tham vấn tâm lý học đường của trường tất cả các ngày trong tuần. Thời gian tư vấn bắt đầu từ đầu năm học: 2017 – 2018. Giới thiệu các thành viên của tổ tham vấn tư vấn tâm lý của trường cho học sinh biết.

Đây là giai đoạn thực nghiệm chúng tôi bắt đầu tiến hành quan sát, ghi chép và đánh giá hiệu quả của việc tác động. Đây là giai đoạn có tác động B.

**** Các nguyên tắc nghiệp vụ trong tư vấn tâm lý***

1. Tin tưởng tuyệt đối vào khả năng sự tiến bộ của thân chủ.
2. Học sinh đến tư vấn trên cơ sở tự nguyện.
3. Phải tôn trọng thân chủ đến tư vấn.
4. Không phán xét thân chủ.
5. Luôn lắng nghe tôn trọng và bảo mật các thông tin nhạy cảm.
6. Tạo sự tin tưởng giữa thân chủ và nhà tư vấn.

*** Các giai đoạn tiến hành ca tư vấn tâm lý:**

Tiếp xúc ban đầu để xây dựng mối quan hệ.

Đây là giai đoạn hết sức quan trọng, quyết định sự thành công hay thất bại của quá trình tư vấn cho đối tượng vì vậy tư vấn viên phải quan tâm những vấn đề sau đây:

Tạo bầu không khí thoải mái giữa đối tượng tư vấn và người tư vấn tin tưởng nhau, trong giao tiếp thông qua nét mặt, ngôn ngữ, giọng điệu, cử chỉ bộc lộ sự thân thiện, gần gũi chân thành, nhiệt tình của người tư vấn đối với đối tượng tư vấn.

Chú ý lắng nghe giọng nói, cử chỉ, nét mặt, điệu bộ, sự thay đổi các biểu hiện trên trong từng giai đoạn tư vấn tâm lý tâm lý của đối tượng tư vấn để có cách tư vấn đạt hiệu quả cao nhất.

Trường hợp đối tượng tư vấn có thái độ bất hợp tác biểu hiện sự kiêu ngạo, qua lời nói và hành động hoặc trầm cảm thì tư vấn viên phải tuyệt đối bình tĩnh, tránh nổi giận, lớn tiếng. Nhanh chóng chuyển sang vấn đề khác nhẹ nhàng, thân thiện.

*** Truyền thông - đánh giá và hành động**

Nhà tư vấn (giáo viên) phải thể hiện rằng mình là người hết sức quan tâm, thấu hiểu thân chủ. Qua đó đi vào vấn đề gợi mở bằng những hệ thống câu hỏi.

Qua những lời vấn- đáp giữa tư vấn viên và thân chủ, cố gắng tạo sự thân thiện để thân chủ tự bộc bạch tâm tư tình cảm, nguyện vọng của mình.

Khi thân chủ nói về bản thân mình tư vấn viên chú ý đến ngôn ngữ, ngữ điệu, những xúc động không thể hiện bằng lời như: gục đầu, buồn, vui, khóc,...

Qua những thông tin nắm được thông qua thân chủ, tư vấn viên khẳng định mức độ hiệu quả của việc tư vấn và định hướng vấn đề tiếp theo.

*** Khám phá lựa chọn giải pháp:**

Sau khi nắm bắt được tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của thân chủ, nhà tư vấn động viên thân chủ và người tư vấn viên phải tỏ ra cảm thông một cách chân thành.

Để cho thân chủ tự quyết định. Chú ý không bỏ qua qua bất cứ đề nghị nào của thân chủ.

Giới thiệu các nguồn hỗ trợ cho việc thực hiện các giải pháp.

Nhà tham vấn không đưa ra các lời khuyên mà giúp cho thân chủ hiểu được thuận lợi và khó khăn của giải pháp đã lựa chọn.

*** Tư vấn cho cha mẹ học sinh**

Hoạt động tư vấn tâm lý học đường không chỉ dừng lại đối tượng học sinh mang tính chủ chốt mà đối tượng cần được tư vấn tâm lý mở rộng tới giáo viên

và phụ huynh học sinh ở nghiên cứu này tôi chỉ đề cập tư vấn tâm lý cho cha mẹ học sinh.

Nguyên tắc cơ bản là tôn trọng và bảo vệ lợi ích học tập của học sinh.

Tôn trọng phụ huynh học sinh, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của họ.

Thân thiện gần gũi, cởi mở xóa đi cảm giác ngại ngùng. Để phụ huynh chủ động tìm đến phòng tham vấn học đường.

*** Vấn đề chế độ**

Tất cả những người làm công tác tư vấn họ đều thực hiện công tác chính là giảng dạy, để có thời gian làm nhiệm vụ tư vấn Ban giám hiệu phân công giảm số giờ dạy theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo. Thời khóa biểu sắp xếp thuận lợi cho tư vấn viên.

Dựa vào thời khóa biểu chuyên môn phân công tư vấn viên trực các ngày trong tuần phù hợp.

2. Đo lường và thu thập dữ liệu:

Công cụ đo mà nghiên cứu này tôi sử dụng là ghi chép lại những hành vi, thái độ của những em học sinh nằm trong diện trước tư vấn và sau khi được tư vấn. Vì vậy phép đo là thống kê sự thay đổi những hành vi thái độ của học sinh thông qua sinh hoạt hằng ngày, thông qua giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, lớp trưởng bí thư Đoàn thanh niên. Đây chính là tỉ lệ điều chỉnh hành vi.

Trong nghiên cứu này, chủ yếu tôi chỉ ghi chép lại hành vi, lời nói, thái độ, cử chỉ của thân chủ trước và sau tư vấn. Sau đó thống kê đối chiếu để kiểm tra mức độ điều chỉnh. Vì vậy, trong nghiên cứu này không sử dụng bài kiểm tra, không có điểm số phục vụ cho việc thu thập dữ liệu để phục vụ nghiên cứu.

***Kiểm chứng độ giá trị nội dung**

Hành vi và thái độ của các em học sinh thuộc đối tượng cần tư vấn tâm lý trước và sau khi tác động:

Ngày tháng	Giai đoạn trước tác động	Giai đoạn sau tác động
Tháng 5/2017	Khoảng 6,5 % học sinh của nhà trường có biểu hiện là học sinh cá biệt.	
Tháng 8 - 9/2017		Khoảng 5,4 % học sinh có biểu hiện hành vi cá biệt .
Tháng 10 - 11/2017		Khoảng 2,8 % học sinh có biểu hiện là học sinh cá biệt.
Tháng 12/2017 - Tháng 01/2018		Khoảng 1,2 % học sinh có biểu hiện là học sinh cá biệt.

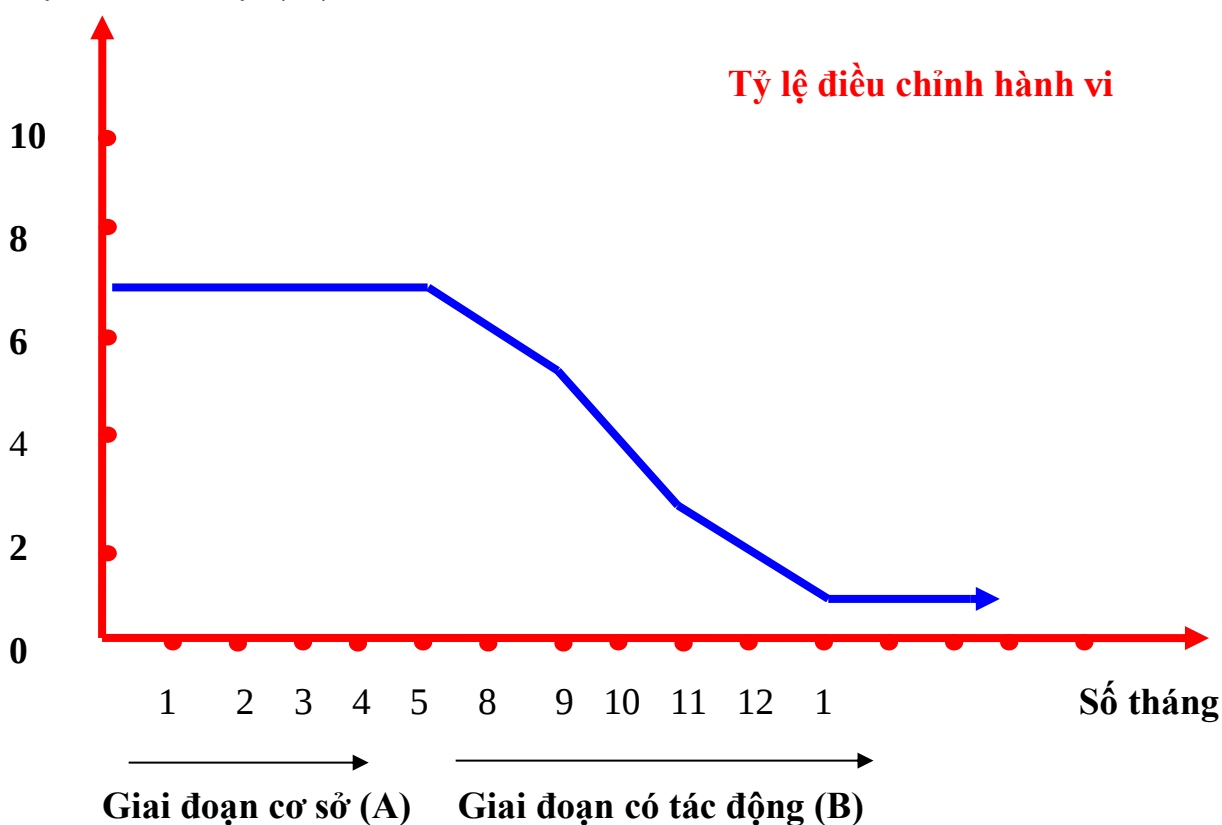
Thông qua kết quả trên đã minh chứng hiệu quả tích cực khi tiến hành tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường, số lượng học sinh có biểu hiện là học sinh cá biệt giảm, chất lượng giáo dục đạo đức khá, giỏi tăng lên.

3. Phân tích dữ liệu thu được và bàn luận về kết quả

3.1. Phân tích dữ liệu:

Tỉ lệ điều chỉnh hành vi, thái độ những học sinh sau khi tư vấn tâm lý được biểu thị bằng đường đồ thị thể hiện hành vi, thái độ của các em trong giai đoạn đối chứng và giai đoạn thực nghiệm có tác động. Nếu nhận thấy hành vi, thái độ, hành động của các em điều chỉnh theo hướng tích cực ta sẽ thấy đường đồ thị ở giai đoạn có tác động tư vấn tâm lý thấp hơn đường đồ thị ở giai đoạn cơ sở. Trong trường hợp này việc kiểm chứng chỉ được thực hiện thông qua đường đồ thị để rút ra kết quả nghiên cứu của trước và sau khi tác động.

Học sinh cá biệt (%)



Qua quan sát đồ thị ta thấy những học sinh có biểu hiện học sinh cá biệt khi chưa được tư vấn tâm lý có hành vi, thái độ lời nói, hành động của mình chưa chuẩn mực theo qui định. Vì vậy, khi nhìn đồ thị biểu diễn ta thấy rõ ràng giai đoạn cơ sở là cuối học kì II năm học: 2016 - 2017 tỉ lệ học sinh cá biệt khá cao 6,5%. Còn rất nhiều học sinh dạng cá biệt như đánh nhau, bỏ học tự tiện, vô lễ, hút thuốc... nhà trường xử lý bằng cách mời phụ huynh vào trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm mà có hình thức kỷ luật phù hợp. Đặc biệt có trường hợp đánh nhau có tổ chức buộc đình chỉ học tập 1 tuần.

Nhưng kể từ tháng 8/2017, trở đi khi thực hiện tư vấn tâm lý học đường kết hợp với giáo dục kỹ năng sống cho các em học sinh tiến bộ nhanh theo thời gian. Nguyên nhân các em học sinh được bày tỏ suy nghĩ, trao đổi tâm tư tình cảm của mình và giải tỏa những thắc mắc trong cuộc sống, học tập, trong quan hệ bạn bè, thầy cô. Như vậy, thực hiện tư vấn tâm lý học đường tức là chúng ta tạo môi trường giáo dục thân thiện, thể hiện sự quan tâm của Ban giám hiệu, thầy cô, các đoàn thể nhà trường đối với học sinh. Giúp các em tự tin, tự nhận thức được bản thân và có khả năng ứng phó tích cực trước những khó khăn, thử thách trong cuộc sống xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bè bạn và xã hội sống tích cực, chủ động, an toàn hài hòa, lành mạnh. Thông qua biểu diễn của đồ thị, số học sinh cá biệt của trường đến giai đoạn kết thúc học kỳ I năm học: 2017 - 2018 chỉ còn 1,2%.

Qua dẫn chứng, nguyên nhân, kết quả trên, tôi nhận thấy nghiên cứu này có thể áp dụng cho việc thực hiện tư vấn tâm lý cho học sinh cá biệt các trường trong thành phố.

3.2. Bàn luận kết quả:

Tôi tiếp tục theo dõi bằng cách ghi chép số liệu thông qua hoạt động đoàn đội, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm. Sau đó thống kê và nhận thấy số học sinh cá biệt giảm đáng kể những hành vi tiêu cực vi phạm nội quy nhà trường.

Giảm hẳn học sinh nói tục, trồn tiết, vô lễ với giáo viên... đánh nhau gây thương tích... Từ đó, khẳng định việc thực hiện tư vấn tâm lý học đường mang lại hiệu quả khả quan.

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

I. Kết luận.

Việc thực hiện tư vấn tâm lý học đường là vấn đề hết sức quan trọng trong việc làm giảm học sinh cá biệt, giúp các em nhận thức đúng đắn về bản thân từ đó các em sẽ vượt qua những khó khăn thách thức trong học tập, trong các mối quan hệ, sống tốt sống có ích cho xã hội. Muốn thực hiện tốt tư vấn học đường không chỉ riêng tổ tư vấn mà là sự chung tay góp sức của cả hội đồng sư phạm mỗi thành viên là một tư vấn viên.

Việc tư vấn không phải một ngày, một bữa mà phải liên tục thường xuyên, mọi người phải làm việc với cái tâm vì tình thương và trách nhiệm. Phải biết tôn trọng học sinh và xem học sinh cá biệt là những nạn nhân cần được giúp đỡ tận tình, phải lắng nghe những tâm tư nguyện vọng của các em, hướng các em tự giải quyết những khó khăn trong cuộc sống học tập, gia đình và các mối quan hệ khác một cách khoa học và hoàn hảo.

Thực hiện tư vấn tâm lý học đường tốt là góp phần xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành cho học sinh những kỹ năng học tập, kỹ năng sống và phát triển nhân cách toàn diện.

Thực hiện tư vấn tâm lý học đường tốt là tạo môi trường sư phạm lành mạnh ở đó học sinh phát huy tính tích cực trong học tập rèn luyện đạo đức và mỗi thầy cô giáo được học sinh xem kính trọng như là người mẹ người cha.

II. Khuyến nghị.

Tôi xin đề xuất một số khuyến nghị sau:

- *Đối với ngành:* nên mở thêm nhiều lớp tập huấn tư vấn tâm lý cho tất cả giáo viên không nên chỉ ưu tiên cho giáo viên chuyên trách.

- *Đối với cán bộ quản lý:* nên quan tâm nhiều hơn nữa về tư vấn tâm lý học đường.

- *Đối với giáo viên:*

+ Tăng cường vận dụng lý thuyết vào thực hành một cách sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng học sinh đặc biệt là học sinh cá biệt.

+ Thường xuyên tự học tự bồi dưỡng kiến thức tư vấn học đường thông qua tài liệu bồi dưỡng thường xuyên, trên báo, đài, mạng internet.

Thông qua nghiên cứu này tôi hi vọng góp phần giáo dục học sinh cá biệt trở thành những người công dân toàn diện góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục, đáp ứng nhu cầu chủ trương hiện đại hóa đất nước hiện nay. Bài viết không tránh khỏi những thiếu sót, rất mong các bạn đồng nghiệp chia sẻ, góp ý để bài viết của tôi được hoàn thiện hơn.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!